

Số: 03/2025/QĐST-HNGĐ

M, ngày 19 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v “Yêu cầu hủy việc kết hôn trái pháp luật”

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M - TỈNH LÀO CAI

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Hiền Lương

Thư ký phiên họp: Ông Phan Quốc Vương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Lào Cai

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Lào Cai tham gia phiên họp: Ông Hoàng Đức Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Lào Cai, mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 01/2025/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 01 năm 2025 về việc “Yêu cầu hủy việc kết hôn trái pháp luật” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 02/2025/QĐST-HNGĐ ngày 05 tháng 02 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Hội liên hiệp phụ nữ huyện M, tỉnh Lào Cai.

Người đại diện theo pháp luật của người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Bùi Thị H - Chức vụ: Chủ tịch. Vắng mặt (có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Anh Lý Văn M - Sinh ngày 02/10/1991

2/ Chị Đặng Thị H - Sinh ngày 30/9/1990

Cùng địa chỉ: Thôn N, xã B, huyện M, tỉnh Lào Cai. Đều vắng mặt (có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu về việc hủy kết hôn trái pháp luật và các tài liệu, chứng cứ nộp tại Tòa án của Hội Liên hiệp phụ nữ huyện M, tỉnh Lào Cai và bản tự khai ngày 15/01/20205, bà Bùi Thị H là người đại diện theo pháp luật của người yêu cầu trình bày:

Anh Lý Văn M sinh ngày 02/10/1991 và chị Đặng Thị H sinh ngày 30/9/1990, hiện đang cư trú tại thôn N, xã B, huyện M, tỉnh Lào Cai có đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 10 ngày 06/02/2009 tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện M, tỉnh Lào Cai. Tại thời điểm kết hôn, anh M chỉ xuất trình

được tài liệu là sổ hộ khẩu gia đình để cán bộ tư pháp xã làm thủ tục đăng ký kết hôn, trong sổ hộ khẩu thể hiện anh M sinh ngày 02/10/1989. Tuy nhiên sau khi xem xét hồ sơ, căn cứ vào các tài liệu là căn cước công dân và các tài liệu khách của anh Lý Văn M thì ngày 26/11/2024 Ủy ban nhân dân huyện M đã cải chính hộ tịch cho anh M, từ Lý Văn M sinh ngày 01/10/1989 thành Lý Văn M sinh ngày 02/10/1991. Do vậy tại thời điểm kết hôn 06/02/2009 anh M mới 17 tuổi 04 tháng 08 ngày, đây là độ tuổi chưa đủ điều kiện đăng ký kết hôn theo quy định tại khoản 1 Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000 (Nam từ 20 tuổi trở lên).

Do vậy Hội Liên hiệp phụ nữ huyện M, tỉnh Lào Cai yêu cầu Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Lào Cai giải quyết: Hủy kết hôn trái pháp luật giữa anh Lý Văn M và chị Đặng Thị H. Theo Giấy chứng nhận kết hôn số 10 ngày 06/02/2009 của Ủy ban nhân dân xã B, huyện M, tỉnh Lào Cai.

Tại bản tự khai ngày 20/01/2025, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lý Văn M trình bày:

Anh và chị Đặng Thị H tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện M, tỉnh Lào Cai ngày 06/02/2009. Tại thời điểm kết hôn, do anh bị mất toàn bộ giấy tờ tùy thân, chỉ còn sổ hộ khẩu gia đình nên anh chỉ xuất trình được sổ hộ khẩu thể hiện anh sinh ngày 02/10/1989 để làm thủ tục đăng ký kết hôn. Sau này khi tìm thấy các giấy tờ tùy thân thì thể anh sinh ngày 01/10/1991, như vậy tại thời điểm kết hôn anh chưa đủ tuổi đăng ký kết hôn đối với bên nam, được quy định tại Khoản 1 Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000. Việc Hội Liên hiệp phụ nữ huyện M, tỉnh Lào Cai yêu cầu Tòa án nhân dân huyện M giải quyết hủy kết hôn trái pháp luật giữa anh và chị Đặng Thị H anh hoàn toàn nhất trí. Đến nay anh chị chung sống không hạnh phúc, không ai còn quan tâm đến cuộc sống của nhau nữa và bản thân anh cũng không muốn duy trì quan hệ hôn nhân với chị Hồng, do vậy anh đề nghị Tòa án giải quyết việc nuôi dưỡng, chăm sóc con chung như sau: Quá trình chung sống anh chị có 02 người con chung là cháu Lý Ngọc A sinh ngày 19/6/2009 và Lý Quốc B sinh ngày 27/10/2012. Khi Tòa án hủy kết hôn trái pháp luật, anh đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lý Ngọc A; chị Đặng Thị H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lý Quốc B cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung, nợ chung: Anh Lý Văn M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 20/01/2025, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Đặng Thị H trình bày:

Đối với yêu cầu của Hội Liên hiệp phụ nữ huyện M, tỉnh Lào Cai yêu cầu Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Lào Cai giải quyết Hủy kết hôn trái pháp luật giữa chị và anh Lý Văn M chị hoàn toàn nhất trí. Bởi lẽ, ngày 06/02/2009 chị và anh Lý Văn M làm thủ tục đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện M, tỉnh Lào Cai, thời điểm đó do bị mất các giấy tờ tùy thân nên anh M chỉ có sổ hộ khẩu cũ của gia đình thể hiện anh M sinh ngày 02/10/1991 để xuất trình làm thủ tục đăng ký kết hôn, sau này căn cứ vào các giấy tờ tùy thân của anh M như Trích lục khai sinh, căn cước công dân và cải chính hộ tịch thì xác định anh M sinh ngày 02/10/1991. Do vậy đã vi phạm độ tuổi kết hôn đối với bên nam theo quy định của pháp luật. Đến thời điểm hiện nay mặc dù anh Lý Văn M đã đủ

điều kiện đăng ký kết hôn nhưng do trong quá trình chung sống anh chị thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, chị cũng không còn muốn duy trì mối quan hệ hôn nhân với anh M và nhất trí đề nghị Tòa án giải quyết về việc nuôi dưỡng chăm sóc con chung khi Tòa án hủy kết hôn trái pháp luật như sau: Anh chị có 02 người con chung là cháu Lý Ngọc A sinh ngày 19/6/2009 và Lý Quốc B sinh ngày 27/10/2012. Khi Tòa án hủy kết hôn trái pháp luật, chị nhất trí với ý kiến của anh M, đề nghị Tòa án giải quyết cho anh M được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lý Ngọc A, chị sẽ trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lý Quốc B cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung; Về tài sản chung, nợ chung: Chị Hồng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Lào Cai:

Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã thụ lý vụ việc dân sự đúng thẩm quyền, xác định đúng yêu cầu, đúng tư cách đương sự, quá trình giải quyết việc dân sự đúng thời hạn quy định. Thẩm phán và những người tiến hành tố tụng đã tuân theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Tòa án căn cứ vào khoản 1 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; Điều 149; khoản 2,3 Điều 367; Điều 370 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000; Điểm a khoản 1 Điều 8, các Điều 10,11,12,81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điểm d khoản 2 Điều 11 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Chấp nhận yêu cầu Hủy kết hôn trái pháp luật của Hội Liên hiệp phụ nữ huyện M, tỉnh Lào Cai về việc Hủy kết hôn trái pháp luật giữa anh Lý Văn M và chị Đặng Thị H theo Giấy chứng nhận kết hôn số 10 ngày 06/02/2009 của Ủy ban nhân dân xã B, huyện M, tỉnh Lào Cai. Anh Lý Văn M và chị Đặng Thị H phải chấm dứt quan hệ như vợ chồng.

Về con chung: Giao cháu Lý Ngọc A cho anh Lý Văn M, giao cháu Lý Quốc B cho chị Đặng Thị H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Lý Văn M, chị Đặng Thị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự và được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự trong quá trình giải quyết và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Lào Cai nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Hội liên hiệp phụ nữ huyện M, tỉnh Lào Cai là người yêu cầu hủy kết hôn trái pháp luật giữa anh Lý Văn M và chị Đặng Thị H vì thời điểm đăng ký kết hôn anh M chưa đủ tuổi kết hôn theo quy định của pháp luật. Anh Lý Văn M và chị Đặng Thị H đều trú tại huyện M, tỉnh Lào Cai nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Lào Cai theo quy định tại khoản 1 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Người đại diện theo pháp luật của người yêu cầu và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều có đơn xin vắng mặt tại phiên họp. Hội đồng giải quyết việc dân sự tiến hành phiên họp vắng mặt các đương sự là phù hợp với quy định tại khoản 2, 3 Điều 367 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về yêu cầu hủy kết hôn trái pháp luật: Anh Lý Văn M và chị Đặng Thị H có đăng ký kết hôn vào ngày 06/02/2009 tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện M, tỉnh Lào Cai. Trong Giấy chứng nhận kết hôn số 10 ngày 06/02/2009 Ủy ban nhân dân xã B, huyện M, tỉnh Lào Cai cấp cho anh M và chị Hồng thì chị Hồng đã đủ tuổi đăng ký kết hôn theo quy định, còn anh Lý Văn M được ghi sinh ngày 02/10/1989. Tuy nhiên qua xem xét các giấy tờ tùy thân như Trích lục khai sinh, Căn cước công dân, Trích lục cải chính hộ tịch số 147/TLCCHT ngày 25/11/2024 của Ủy ban nhân dân huyện M thì anh M sinh ngày 02/10/1991. Như vậy tại thời điểm đăng ký kết hôn chị Hồng đã đủ tuổi, anh M chưa đủ 20 tuổi để đăng ký kết hôn theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000 và theo hướng dẫn tại điểm a mục 1 của Nghị quyết số 02/2000/NQ-HĐTP ngày 23/12/2000 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Do vậy, cần chấp nhận yêu cầu của Hội liên hiệp phụ nữ huyện M, hủy kết hôn trái pháp luật giữa anh Lý Văn M và chị Đặng Thị H theo Giấy chứng nhận kết hôn số 10 ngày 06/02/2009 của Ủy ban nhân dân xã B, huyện M, tỉnh Lào Cai.

[4] Về con chung: Quá trình chung sống anh chị có 02 người con chung là cháu Lý Ngọc A sinh ngày 19/6/2009 và Lý Quốc B sinh ngày 27/10/2012. Khi Tòa án hủy kết hôn trái pháp luật anh M, chị Hồng đều có nguyện vọng yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh M được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lý Ngọc A, chị Hồng trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lý Quốc B cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi là phù hợp với nguyện vọng của cháu Anh, cháu Bảo tại biên bản ghi ý kiến của các cháu tại Tòa án. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh M, chị Hồng đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Hội liên hiệp phụ nữ huyện M không phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; điểm g khoản 2 Điều 39; Điều 149; khoản 2,3 Điều 367; Điều 370 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2000; Các điều 8, 10, 11, 12, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 11 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Về yêu cầu hủy kết hôn trái pháp luật:

Chấp nhận yêu cầu của Hội liên hiệp phụ nữ huyện M, tỉnh Lào Cai: Hủy kết hôn trái pháp luật giữa anh Lý Văn M và chị Đặng Thị H theo Giấy chứng nhận kết hôn số 10 ngày 06/02/2009 của Ủy ban nhân dân xã B, huyện M, tỉnh Lào Cai.

2. Hậu quả pháp lý của việc hủy kết hôn trái pháp luật:

Anh Lý Văn M và chị Đặng Thị H phải chấm dứt quan hệ như vợ chồng kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật.

Về con chung: Giao cháu Lý Ngọc A sinh ngày 19/6/2009 cho anh Lý Văn M và giao cháu Lý Quốc B sinh ngày 27/10/2012 cho chị Đặng Thị H là người trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Lý Văn M, chị Đặng Thị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự:

Hội liên hiệp phụ nữ huyện M không phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

4. Về quyền kháng cáo, kháng nghị:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện M (2);
- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự;
- Người có QLNVLQ;
- Chi cục THADS huyện M;
- UBND xã B;
- Lưu HSVDS, VP.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Thị Hiền Lương